

Kinh tế vĩ mô Thế giới

Hoa Kỳ: Lạm phát tăng lên 2,9% svck trong tháng 8, cao hơn mục tiêu 2% của Fed, trong khi thị trường lao động suy yếu rõ rệt. Dù lạm phát lõi vẫn cao +3,1% svck, Fed được kỳ vọng sẽ giảm lãi suất trong cuộc họp tháng 9 nhằm hỗ trợ thị trường lao động.

Trung Quốc: CPI giảm 0,4% svck và PPI giảm 2,9% svck, phản ánh tình trạng giảm phát và nhu cầu tiêu dùng yếu. Chính phủ Trung Quốc duy trì chính sách tiền tệ nới lỏng có kiểm soát, sử dụng công cụ tỷ giá và thanh khoản để ổn định đồng Nhân dân tệ, thay vì kích thích mạnh tay.

Khối EU: Lạm phát tăng nhẹ lên mức +2,1% svck, lạm phát cơ bản giữ ở mức +2,3% svck. ECB giữ nguyên lãi suất ở mức 2%, sau 8 lần cắt giảm từ năm 2024. Chính sách hiện tại được đánh giá là phù hợp với mục tiêu kiểm soát lạm phát mà không gây bất ổn thị trường.

Kinh tế vĩ mô Việt Nam

Triển vọng kinh tế vĩ mô vẫn tích cực bất chấp các yếu tố bất lợi từ bên ngoài

Triển vọng kinh tế vĩ mô của Việt Nam trong phần còn lại của năm 2025 vẫn được đánh giá khả quan, nhờ vào đầu tư công mạnh mẽ và lạm phát ổn định. Việc đẩy nhanh tiến độ giải ngân ngân sách được kỳ vọng sẽ thúc đẩy phát triển hạ tầng và kích thích tăng trưởng ở nhiều lĩnh vực. Mặc dù thương mại toàn cầu còn nhiều bất ổn, đặc biệt là rủi ro liên quan đến tái xuất khẩu và khả năng áp thuế mới đối với hàng điện tử, việc Việt Nam tuân thủ các quy định thuế quan của ASEAN và quản lý tài khóa hiệu quả sẽ giúp giảm thiểu tác động tiêu cực. Dù tỷ giá có xu hướng giảm, nền kinh tế Việt Nam vẫn có đủ nội lực để duy trì đà tăng trưởng trong thời gian tới.

Doanh số bán lẻ tăng mạnh nhờ tiêu dùng mùa lễ hội; lạm phát vẫn được kiểm soát

Nhu cầu tiêu dùng nội địa trong tháng 8 thể hiện sự phục hồi rõ nét, với doanh số bán lẻ tăng 10,6% so với cùng kỳ năm trước và tăng 2,6% so với tháng trước. Động lực chính đến từ các lễ hội mùa vụ, thúc đẩy chi tiêu của người dân, đặc biệt ở các nhóm dịch vụ lưu trú, ăn uống và giải khát, tăng 13,2% so với cùng kỳ. Lạm phát vẫn trong tầm kiểm soát, với chỉ số giá tiêu dùng (CPI) chỉ tăng 0,05% so với tháng trước và 3,24% so với cùng kỳ. Mức tăng nhẹ chủ yếu do chi phí vận tải giảm ít hơn và giá nhiên liệu tăng 1,1%. Lạm phát cơ bản giảm xuống còn 3,2% so với cùng kỳ, phản ánh áp lực cầu yếu và môi trường giá cả ổn định.

Hoạt động sản xuất duy trì ổn định khi PMI giữ trên ngưỡng 50; đơn hàng xuất khẩu mới suy yếu

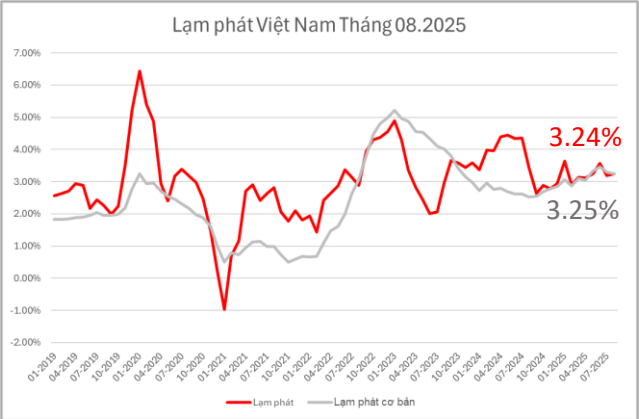
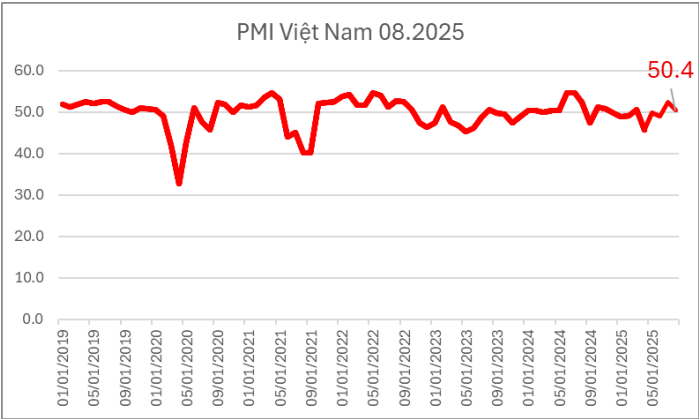
Ngành sản xuất của Việt Nam tiếp tục phục hồi trong tháng 8, thể hiện qua chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 8,9% so với cùng kỳ, chủ yếu nhờ vào sản xuất điện tử và máy móc. Chỉ số PMI ngành sản xuất đạt 50,4, tháng thứ hai liên tiếp vượt ngưỡng mở rộng. Điều này cho thấy điều kiện kinh doanh đang cải thiện và sản lượng sản xuất dần ổn định, được hỗ trợ bởi nhu cầu xuất khẩu bền vững và chuỗi cung ứng thông suốt hơn. Tuy nhiên, đơn hàng xuất khẩu mới tiếp tục giảm tháng thứ 10 liên tiếp.

Thặng dư thương mại đạt mức cao kỷ lục nhờ xuất khẩu tăng mạnh trong tháng 8

Việt Nam ghi nhận thặng dư thương mại 3,7 tỷ USD trong tháng 8. Kim ngạch xuất khẩu đạt mức kỷ lục 43,4 tỷ USD, tăng 14,5% so với cùng kỳ, dẫn đầu bởi các mặt hàng máy tính và sản phẩm điện tử (+50,4%), điện thoại (+21,9%) và máy móc (+8,6%). Nhập khẩu cũng tăng 17,7% so với cùng kỳ, đạt 39,7 tỷ USD, phản ánh nhu cầu mạnh mẽ đối với nguyên vật liệu sản xuất và hàng tiêu dùng, đặc biệt từ Trung Quốc. Dù bị ảnh hưởng bởi thuế quan từ Mỹ, hoạt động thương mại của Việt Nam vẫn duy trì sức bật, dù tỷ trọng xuất khẩu từ khu vực trong nước giảm xuống còn 25%, cho thấy sự phụ thuộc ngày càng lớn vào khối FDI.

Dòng vốn FDI tăng tốc, củng cố sức chống chịu của nền kinh tế

Giải ngân vốn FDI trong tháng 8 tăng 12,5% so với cùng kỳ, đạt mức cao nhất trong một thập kỷ. Động lực tăng trưởng đến từ dòng vốn góp cổ phần mạnh mẽ và mở rộng các dự án hiện hữu. Tổng vốn FDI giải ngân trong 8 tháng đầu năm đạt 15,4 tỷ USD (+8,8% so với cùng kỳ). Đà tăng ổn định của FDI phản ánh niềm tin của nhà đầu tư vào năng lực sản xuất và sự ổn định chính sách của Việt Nam. Kết hợp với thặng dư ngân sách nhà nước và đầu tư công tăng tốc, dòng vốn này được kỳ vọng sẽ hỗ trợ phát triển hạ tầng và thúc đẩy hoạt động kinh tế toàn diện.



Nguồn: Tổng cục thống kê, Fiinpro, Bloomberg.

Tổng quan thị trường

Thị trường cổ phiếu Việt Nam

Triển vọng tích cực đi kèm rủi ro đáng lưu ý trong tương lai

Thị trường chứng khoán Việt Nam ghi nhận diễn biến tích cực trong tháng 8/2025, với chỉ số VN-Index đóng cửa ở mức 1.682,2 điểm, tăng 12,0% so với tháng trước và tăng 32,8% từ đầu năm đến nay. Đà tăng này được thúc đẩy bởi kỳ vọng về khả năng nâng hạng thị trường từ FTSE và kết quả kinh doanh quý II khả quan. Thanh khoản duy trì ở mức cao, với giá trị giao dịch trung bình hàng ngày (ADTV) trên VN-Index đạt 1,9 tỷ USD, tăng 41,5% so với tháng 7. Tuy nhiên, nhà đầu tư nước ngoài ghi nhận rút ròng 1,6 tỷ USD trong tháng 8 trên cả ba sàn, nâng tổng giá trị bán ròng từ đầu năm lên 2,8 tỷ USD. Tính đến cuối tháng 8/2025, hệ số P/E dự phóng của VN-Index đạt 14,1 lần.

Thị trường chứng khoán Việt Nam mang lại triển vọng hấp dẫn nhưng cũng tiềm ẩn những rủi ro đáng lưu ý. Việc được nâng hạng lên nhóm thị trường mới nổi của FTSE có thể thu hút dòng vốn ngoại mạnh mẽ hơn. Bên cạnh đó, các cải cách về quy định, như việc áp dụng mô hình giao dịch không yêu cầu ký quỹ trước và tăng cường công bố thông tin bằng tiếng Anh, đang giúp tháo gỡ các rào cản đối với nhà đầu tư nước ngoài. Dù có tiến bộ về mặt cấu trúc, triển vọng thị trường vẫn chịu ảnh hưởng bởi các yếu tố bên ngoài, đặc biệt là chính sách thương mại của Mỹ đang thay đổi. Những diễn biến này có vai trò quan trọng đối với hoạt động xuất khẩu và khả năng duy trì dòng vốn FDI vào Việt Nam.

Hiệu suất ngành.

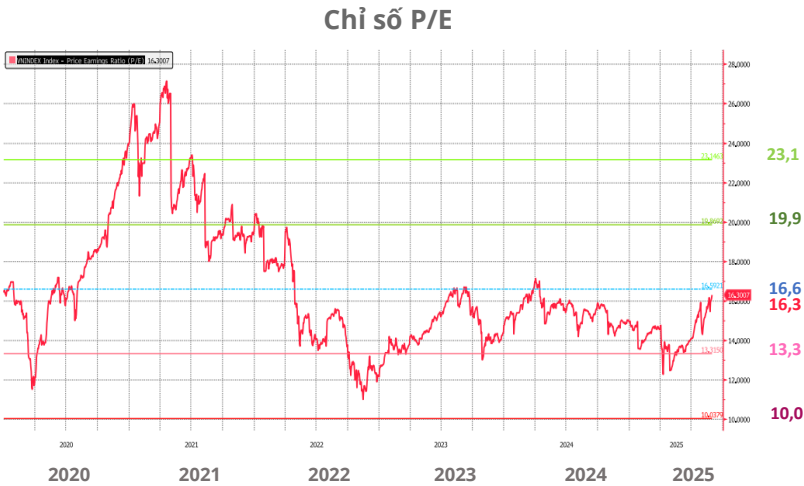
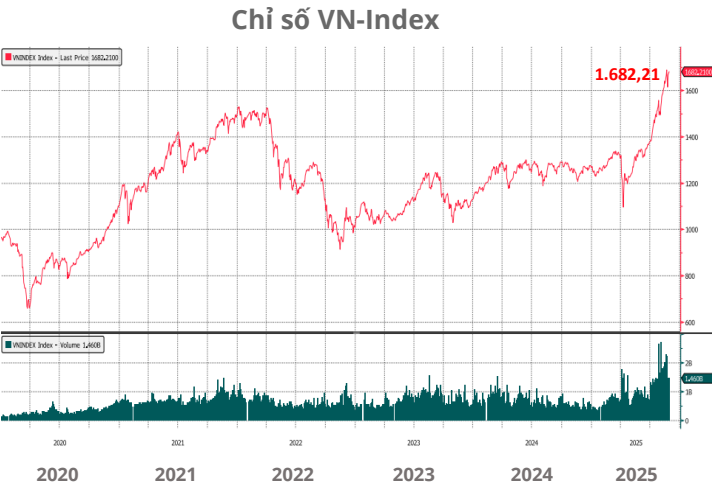
Ngành Dịch vụ Tài chính dẫn đầu thị trường với mức tăng 20,2% trong tháng, nhờ hoạt động cho vay ký quỹ mạnh mẽ, kết quả kinh doanh khả quan và kế hoạch IPO của VPBank Securities và Techcombank Securities. Ngành Ngân hàng theo sau với mức tăng 19,0%. Ngành Bất động sản cũng ghi nhận mức tăng 13,3%, được hỗ trợ bởi sự phục hồi trong hoạt động bán trước và ra mắt các dự án mới. Ở chiều ngược lại, Công nghệ Thông tin là ngành duy nhất giảm điểm, mất 2,0% do ảnh hưởng tiêu cực từ thị trường IT toàn cầu. Ngành Y tế (+0,05%) và Tiện ích (+1,4%) cũng ghi nhận mức tăng khiêm tốn, cho thấy sự quan tâm hạn chế từ phía nhà đầu tư.

Thị trường trái phiếu Việt Nam.

Lãi suất Trái Phiếu Chính Phủ tăng, Trái Phiếu Doanh Nghiệp phục hồi ấn tượng

Trong tháng 8/2025, tổng giá trị gọi thầu trái phiếu Chính phủ (TPCP) đạt 48 nghìn tỷ đồng, với tỷ lệ trúng thầu khoảng 24%, tương đương 10% kế hoạch quý 3. Trong đó, kỳ hạn 10 năm tiếp tục có tỷ lệ trúng thầu cao. Lãi suất trúng thầu trung bình tại phần lớn các kỳ hạn đều tăng so với tháng trước. Đến cuối tháng 8/2025, kho bạc nhà nước đã huy động được hơn 238.7 nghìn tỷ đồng thông qua phát hành TPCP, tương đương 48% kế hoạch năm 2025. Trong khi đó, giá trị phát hành trái phiếu doanh nghiệp (TPDN) trong tháng 8/2025 đạt 45.7 nghìn tỷ đồng, tăng 53% so với tháng trước và giảm 7% so với cùng kỳ năm 2024. Tổng giá trị TPDN phát hành trong 8 tháng đầu năm 2025 đạt 359.5 nghìn tỷ đồng, phần lớn vẫn đến từ khối Ngân hàng và Bất động sản. Trong tháng 8, các doanh nghiệp đã mua lại 27 nghìn tỷ đồng trái phiếu trước hạn, tăng 70% so với cùng kỳ năm 2024.

Ngành	% thay đổi trong 1 tháng	% thay đổi trong 3 tháng	% thay đổi từ đầu năm	P/E	P/B	ROE %	ROA %	Tăng trưởng EPS (YoY,%)	Tăng trưởng lợi nhuận thuần (YoY,%)
Tài chính	15.74%	37.28%	91.03%	21.03	2.15	10.15%	3.14%	53.56%	-42.27%
Nguyên vật liệu	2.96%	14.59%	20.36%	18.65	1.65	9.39%	4.75%	11.19%	36.79%
Dầu khí	14.53%	28.64%	14.65%	34.18	1.40	4.35%	2.09%	-61.93%	146.71%
Tiền ích Cộng đồng	1.85%	7.52%	11.49%	14.16	1.72	12.39%	6.55%	26.54%	55.74%
Ngân hàng	22.33%	37.14%	42.23%	11.69	1.87	16.86%	1.48%	0.24%	7.66%
Hàng Tiêu dùng	4.29%	10.61%	2.17%	16.20	2.41	14.23%	6.46%	19.37%	72.75%
Công nghiệp	-4.23%	-6.56%	-2.92%	14.85	2.17	12.35%	5.34%	7.34%	39.29%
Dược phẩm và Y tế	1.09%	2.70%	9.62%	16.22	1.59	9.19%	5.54%	-2.75%	2.42%
Dịch vụ Tiêu dùng	3.63%	11.89%	28.75%	21.73	4.39	20.77%	5.42%	175.89%	-1.56%
Công nghệ Thông tin	-3.13%	2.39%	-20.33%	19.59	4.02	22.51%	11.15%	16.03%	-8.01%
Viễn thông	-3.32%	7.78%	-13.56%	30.63	5.72	22.54%	12.03%	33.58%	338.15%
Bất động sản	12.43%	30.90%	100.63%	20.07	2.15	10.48%	3.36%	84.36%	-54.58%



Nguồn: Fiinpro, Bloomberg.

Bản tin Eastspring Việt Nam - Tháng 08

Cập nhật hoạt động Quỹ PRUlink

Giới thiệu

Tháng 3/024, quỹ **Tương lai xanh** được hình thành nhằm đáp ứng xu hướng đầu tư vào các doanh nghiệp đáp ứng **tiêu chuẩn phát triển bền vững của Liên Hiệp Quốc**. Như vậy, tính đến nay, Eastspring quản lý tổng cộng **7 quỹ PRUlink**, được hình thành từ nguồn phí bảo hiểm của các hợp đồng bảo hiểm liên kết đơn vị do Prudential Việt Nam cung cấp, với mục tiêu tạo ra thu nhập và tăng trưởng vốn đầu tư từ trung đến dài hạn cho Bên mua bảo hiểm đã ký kết hợp đồng này với Prudential Việt Nam, và không áp dụng cho các đối tượng khác. **7 quỹ** này được thiết kế dành cho những khách hàng có mức độ chấp nhận rủi ro từ thấp đến cao tương ứng với chính sách đầu tư vào các tài sản đầu tư có thu nhập ổn định (như tiền gửi ngân hàng, trái phiếu,...) đến tài sản có sự tăng trưởng vốn cao (như cổ phiếu), hoặc vừa tăng trưởng vốn cao vừa phát triển bền vững theo xu hướng **Xanh** của thế giới.

Kết quả hoạt động các quỹ PRUlink

Năm	PRUlink Tương Lai Xanh	PRUlink Cổ Phiếu VN	PRUlink Tăng Trưởng	PRUlink Cân Bằng	PRUlink Bền Vững	PRUlink Trái Phiếu VN	PRUlink Bảo Toàn	VNIndex	Vàng	USD	Lãi suất tiết kiệm 12 tháng
2020		16.4%	16.0%	14.7%	12.5%	9.0%	5.6%	14.9%	31.9%	-0.6%	7.1%
2021		40.0%	28.5%	20.8%	13.3%	3.0%	4.2%	35.7%	9.7%	-1.6%	6.2%
2022		-23.8%	-17.6%	-13.3%	-8.9%	-2.0%	4.8%	-32.8%	8.1%	3.4%	5.7%
2023		13.5%	15.5%	16.8%	18.1%	20.2%	6.7%	12.2%	10.8%	2.9%	6.7%
2024	6.3%	17.9%	13.7%	10.5%	7.4%	2.8%	4.2%	12.1%	15.3%	5.9%	5.9%
8T2025	17.4%	15.6%	11.7%	8.9%	6.2%	2.3%	2.9%	32.8%	55.6%	3.4%	3.7%

Tất cả dữ liệu NAV tại ngày 28/08/2025

NHẬN ĐỊNH CHUNG

Tính đến hết ngày 31.08.2025, các quỹ **PRUlink** đạt được tỷ suất lợi nhuận đầu tư so với ngày 31.12.2024, cụ thể như sau:

- ✓ Quỹ **PRUlink ESG** tăng **17,4%**.
- ✓ Quỹ **PRUlink Cổ phiếu Việt Nam** tăng **15,6%**.
- ✓ Quỹ **PRUlink Tăng trưởng** tăng **11,7%**.
- ✓ Quỹ **PRUlink Cân bằng** tăng **8,9%**.
- ✓ Quỹ **PRUlink Bền vững** tăng **6,2%**.
- ✓ Quỹ **PRUlink Trái phiếu** tăng **2,3%**.
- ✓ Quỹ **PRUlink Bảo toàn** tăng **2,9%**.

Khách hàng của Quỹ **PRUlink** luôn được khuyến nghị trên mục tiêu đầu tư với tầm nhìn dài hạn hơn là tập trung vào những biến động trong ngắn hạn do sản phẩm đầu tư liên kết đơn vị được thiết kế với mục tiêu đầu tư và tối đa hóa lợi nhuận trong trung và dài hạn.

Ghi chú quan trọng

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin và quan điểm riêng của Công ty TNHH Quản lý quỹ Eastspring Investments (“Eastspring Việt Nam”) và không được sử dụng để công bố, lưu hành, tái bản hoặc phân phối một phần hoặc toàn bộ cho bất kỳ ai khác nếu không có sự chấp thuận trước bằng văn bản của Eastspring Việt Nam.

Eastspring Việt Nam đã thực hiện tất cả sự cẩn trọng hợp lý để các thông tin trong tài liệu này không bị sai sự thật hoặc gây hiểu lầm khi công bố. Tuy nhiên, Eastspring Việt Nam không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của những thông tin đó. Những thông tin và quan điểm nêu trong tài liệu này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Eastspring Việt Nam không chịu mọi trách nhiệm pháp lý đối với việc người khác sử dụng hoặc giải thích thông tin có trong bài thuyết trình này hoặc đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh dù trực tiếp hay gián tiếp do bất kỳ người nào hành động dựa trên bất kỳ thông tin, quan điểm nào có trong bài thuyết trình này.

Eastspring Việt Nam là một công ty thuộc Tập đoàn Prudential plc của Anh Quốc. Eastspring Việt Nam và Tập đoàn Prudential plc không phải là công ty liên kết dưới bất kỳ hình thức nào với Prudential Financial Inc., một công ty có trụ sở chính tại Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ, và Công ty Prudential Assurance Company, một công ty con của Tập đoàn M&G plc, được thành lập tại Vương quốc Anh.